

Bản án số: 206/2024/HS-PT
Ngày: 16-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Võ Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đăng T có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đăng T, sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1974 và bà Võ Thị L, sinh năm 1973; có vợ là Trần Thị L1, sinh năm 1995; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2023 đến nay - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/4/2023 Nguyễn Đăng T, sinh năm 1995, tạm trú tại ấp C, xã L, huyện T có giấy phép lái xe hạng B2, số 750141001607 điều khiển xe ô tô biển số 60K-01581 lưu thông trên đường ĐT 769 theo hướng thị trấn Dầu Giây đi về huyện Long Thành. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến Km13⁺³⁰⁰ thuộc ấp

1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đăng T điều khiển xe ô tô thiếu quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đụng vào bà Uông Lý C, sinh năm 1963, trú tại C, xã L đang điều khiển xe đạp đi phía trước bên phải cùng chiều. Do khoảng cách gần nên T đã lách xe sang bên trái để tránh nhưng không kịp, đầu xe phía trước do T điều khiển đã đụng vào phía sau xe đạp và đẩy xe đạp về phía trước làm cho bà C té ngã ra đường. Ngay sau tai nạn T dừng xe bên lề phải xuống xe, sau đó người dân đã đưa bà C đi cấp cứu, đến 20 giờ cùng ngày bà C chết tại Trung tâm y tế huyện Thống Nhất.

Hiện trường vụ tai nạn:

- Hiện trường xảy ra trên đoạn đường thẳng mặt đường được trải bê tông nhựa rộng 8m, được chia thành 2 chiều đường xe chạy, mỗi chiều rộng 4m được phân biệt bằng vạch sơn không liền nét, đoạn đường bố trí biển báo R420 (*Bắt đầu khu dân cư*).

- Lấy mép đường lề phải hướng Dầu Giây về Long Thành làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường.

- Lấy điểm tiếp giáp gần nhất với mép đường lề trái trên cột điện số 205 làm điểm mốc.

- Dếp trái ký hiệu là 1, sau tai nạn nằm trong lề phải có màu hồng đậm từ tâm dếp trái đo vào mép đường lề phải là 0,35m. Dếp phải ký hiệu là 2, sau tai nạn để lại trên mặt đường có màu hồng đậm, từ tâm dếp phải đo đến đầu vết chà là 6,7m. Vết chà ký hiệu là 3, sau tai nạn để lại trên mặt đường có độ rộng là 0,05m có màu đen kèm theo màu trắng dài 1m. Từ đầu vết cày đo vào mép đường lề phải là 2,3m, cuối vết cày đo vào mép đường lề phải là 2,4m, từ cuối vết cày đo đến vết máu là 7,2m. Vết máu ký hiệu là 4, sau tai nạn để lại trên mặt đường có diện tích 0,35m x 0,21m, tâm vết máu đo vào mép đường lề phải là 5,3m, từ tâm vết máu đo đến đầu vết cày dài 7m là 13m. Vết cày dài 7m ký hiệu là 5, sau tai nạn để lại trên mặt đường bên lề trái, đầu vết cày đo vào mép lề phải là 7,7m, cuối vết cày là điểm tiếp giáp giữa nền đất với bàn đạp trái của xe đạp. Xe đạp ký hiệu 6, sau tai nạn nằm ngã về bên trái trong lề trái, đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải. Từ tâm trục bánh trước và sau đo lần lượt vào lề phải là 10,05m và 11,4m. Từ tâm trục bánh trước đo đến tâm mảnh nhựa là 0,7m. Mảnh nhựa ký hiệu là 7, sau tai nạn nằm trong lề trái có hình cong màu đen, độ rộng 0,05m dài 0,8m, từ tâm mảnh nhựa đo vào mép lề phải là 11,5m. Từ điểm mốc đo đến tâm trục bánh trước của xe đạp là 5,7m.

Kết quả dựng lại hiện trường xác định:

Vết chà ký hiệu là 1, sau tai nạn để lại trên mặt đường có màu xám đen rộng 0,03m, dài 1m. Đầu vết chà và cuối vết chà đo lần lượt vào mép lề phải là 2,3m và 2,4m, cuối vết chà đo đến đầu vết cày là 21,5m. Vết cày dài 7m ký hiệu là 2, sau tai nạn để lại trên mặt đường kéo dài vào lề trái, đầu vết cày đo vào mép lề phải là 7,7m, cuối vết cày là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với bàn đạp trái của xe đạp. Xe đạp ký hiệu 3, sau tai nạn nằm ngã về bên trái trong lề trái, đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải. Từ tâm trục bánh trước và sau đo

lần lượt vào lề phải là 10,05m và 11,4m, từ tâm trục bánh trước đo đến tâm mảnh nhựa là 0,7m. Mảnh nhựa ký hiệu là 4, sau tai nạn rơi lại trong lề trái có màu đen rộng 0,05m x dài 0,6m có hình cong, từ tâm mảnh nhựa đo vào mép lề phải là 11,5m. Từ tâm trục bánh sau của xe đạp đo đến tâm trục bánh sau của xe ô tô 60K-01581 là 32,2m. Xe ô tô 60K-01581 ký hiệu là 5, sau tai nạn dừng lại trên mặt đường đầu xe hướng Long Thành, đuôi xe hướng Dầu Giây, từ tâm trục bánh trước và sau bên trái đo lần lượt vào mép đường lề phải đều là 1,6m. Từ điểm mốc đo đến tâm trục bánh trước của xe đạp là 5,7m.

- Kết luận giám định về tử thi số 130/KL.KLGD ngày 22/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ông Lý C:

Kết quả khám nghiệm:

Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, vai, lưng, ngực, bụng và tay chân.

Đa hình thái tổn thương: Xây sát da, bầm tím, bầm tụ máu, gãy xương, rách bao tim, rách dập nhu mô phổi, đứt khí quản, vỡ gan, vỡ lách.

Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

+ Chấn thương ngực gây gãy xương đòn trái, gãy đa xương sườn hai bên, rách bao tim, rách dập nhu mô phổi, vỡ tim, đứt khí quản, chảy máu khoang ngực.

+ Chấn thương bụng gây vỡ gan, vỡ lách, chảy máu ổ bụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đăng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Xe ô tô biển số 60K-01581 nhãn hiệu Toyota, loại xe Fortuner đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Đăng T, sinh năm 1995, trú tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Xe có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu.

Xe đạp của bà Ông Lý C, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại là Ông Ngọc Q (con gái bà C).

01 giấy phép lái xe hạng B2, số 750141001607 do Sở Giao thông vận tải Đồng Nai cấp cho Nguyễn Đăng T, chuyển tòa xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Đăng T đã bồi chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Ông Lý C. Gia đình nạn nhân Ông Lý C đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo Nguyễn Đăng T.

Tại Cáo trạng số 108/CT-VKS-TN ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 12/12/2023 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 35/2024/TB-TA ngày 18/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/12/2023, bị cáo Nguyễn Đăng T gửi đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Đăng T gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đăng T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với hành vi của bị cáo được mô tả tại Cáo trạng, Bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

[3.1] Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và tự nguyện đầu thú, có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[3.2] Nguyên nhân xảy ra vụ án hoàn toàn do lỗi của bị cáo, cấp sơ thẩm trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2023 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 35/2024/TB-TA ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đăng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Thống Nhất;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Trung Hưng